

Số: 251 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 06 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về
Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 3138/BKHĐT-TH ngày 13/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng năm 2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. VỀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 11/NQ-CP
NGÀY 30/01/2022 CỦA CHÍNH PHỦ**

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, các nhiệm vụ, phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 14/3/2022 thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội. Đồng thời gắn việc thực hiện Nghị quyết với việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2022.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG NĂM 2022

Triển khai kế hoạch 6 tháng đầu năm 2022, nhờ sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, sự lãnh đạo tập trung của Tỉnh ủy, chỉ đạo của UBND tỉnh, cùng sự nỗ lực của toàn Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, trong 6 tháng đầu năm tỉnh Kiên Giang đã đạt được một số kết quả tích cực trong việc phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội gắn với việc thực hiện mục tiêu kép trong tình hình mới “vừa chủ động

phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân; vừa phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội”:

1. Về phát triển kinh tế:

1.1. Tăng trưởng kinh tế

Tăng trưởng GRDP ước đạt 4,42%¹, tăng so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm 2021 đạt 3,54%); trong đó, khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 0,79%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 8,99%; khu vực thương mại - dịch vụ tăng 6,15%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 4,6% (so cùng kỳ lần lượt: 1,41%; 6,63%; 4,85%; 0,72%).

1.2. Về tình hình sản xuất, kinh doanh

a) Về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

- Sản xuất nông nghiệp: Tăng cường công tác khuyến nông, tập trung chăm sóc vụ lúa Mùa, Đông Xuân; tổng diện tích gieo trồng lúa vụ Mùa và Đông Xuân là 351.119 ha, đạt 102,18% kế hoạch và tăng 3,57% so cùng kỳ; tổng sản lượng thu hoạch 2,45 triệu tấn, đạt 101,94% kế hoạch và tăng 0,81% so cùng kỳ. Trong đó, lúa Mùa 361.796 tấn, tăng 96.338 tấn so cùng kỳ, vượt 52.381 tấn so kế hoạch; lúa Đông Xuân 2,08 triệu tấn, giảm 76.583 tấn so cùng kỳ và thấp hơn 5.694 tấn so kế hoạch. Diện tích lúa chất lượng cao chiếm trên 98,4% diện tích². Xây dựng 310 cánh đồng lớn³; liên kết tiêu thụ 184 cánh đồng, diện tích 36.346 ha (tăng 7.024 ha so cùng kỳ), sản lượng ước 268.960 tấn.

- Chăn nuôi: Duy trì ổn định số lượng các loại vật nuôi, dịch bệnh ít xảy ra, tình hình dịch tả heo Châu Phi, dịch cúm gia cầm tiếp tục được kiểm soát tốt, cơ bản đã phục hồi, nhưng vẫn chậm so với dự kiến kế hoạch 6 tháng⁴.

- Thủy sản: Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng ước đạt 402.921 tấn, đạt 50,17% kế hoạch và bằng 97,79% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng nuôi trồng 133.518 tấn, bằng 42,39% kế hoạch, tăng 6,37% so cùng kỳ (tôm các loại 56.054 tấn, đạt 51,66% kế hoạch và tăng 6,25% so cùng kỳ). Tăng cường kiểm tra đăng kiểm và cấp phép tàu cá, quản lý ra vào cảng, xử lý nghiêm các vi phạm qua hệ thống giám sát, thực hiện có hiệu quả các giải

¹ Theo công bố của Tổng cục Thống kê tại Công văn số 753/TCTK-TKQG ngày 30/5/2022.

² Diện tích lúa chất lượng cao vụ đông Xuân đạt 98,15%; lúa Mùa đạt 100% diện tích gieo trồng.

³ Diện tích 61.074 ha (tăng 18.602 ha so với cùng kỳ), sản lượng ước đạt 458.055 tấn.

⁴ Cụ thể: đàn lợn 196.598 con, bằng 76,95%; đàn bò 11.374 con, bằng 93,81%; đàn trâu 4.596 con, bằng 103,28% kế hoạch.

pháp về chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo (IUU). Toàn tỉnh hiện có 9.806 tàu cá, trong đó tàu khai thác xa bờ là 3.896 tàu; đến nay có 3.649 lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS)⁵; có 12 vụ/16 tàu/132 ngư dân Kiên Giang vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài.

- Lâm nghiệp: Đẩy mạnh triển khai các biện pháp quản lý và bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; tổ chức tuần tra, truy quét, phát hiện và lập biên bản 158 vụ vi phạm⁶, đã xử phạt vi phạm hành chính 1,3 tỷ đồng.

- Về xây dựng nông thôn mới: Có thêm 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới⁷, đạt 110% kế hoạch; lũy kế đến nay toàn tỉnh có 101/116 xã đạt chuẩn (chiếm 87,06%), các xã còn lại đạt từ 12 tiêu chí trở lên, toàn tỉnh bình quân đạt 18,4 tiêu chí. Đến nay, tỉnh có 108 sản phẩm đã được công nhận OCOP từ 3 sao trở lên, trong đó có 06 sản phẩm trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét công nhận sản phẩm OCOP cấp Quốc gia; có 02 sản phẩm đạt sản phẩm tiêu biểu vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

b) Công nghiệp:

Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 25.085,51 tỷ đồng, đạt 49,1% kế hoạch, tăng 10,75% so cùng kỳ⁸; hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở kinh doanh, khu, cụm công nghiệp đã khôi phục 100%. Hầu hết các sản phẩm công nghiệp chủ yếu đều tăng cao so cùng kỳ như: Giày da tăng 108,33%; bao bì tăng 63,91%; tôm đông tăng 50,94%; Gỗ MDF tăng 27,32%; khai thác đá tăng 15,05%; ... do thuận lợi về thị trường tiêu thụ và tăng công suất sản xuất.

c) Thương mại - dịch vụ - du lịch:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước 61.405 tỷ đồng, đạt 49,12% kế hoạch và tăng 8,38% so cùng kỳ⁹. Kim ngạch xuất khẩu ước 388 triệu USD, đạt 49,74% kế hoạch, tăng 4,62% so cùng kỳ¹⁰.

⁵ (có 247 tàu cá thuộc diện xoá đăng ký và nằm bờ hư hỏng, ...)

⁶ gồm: lấn chiếm rừng 111 vụ; Khai thác rừng trái pháp luật 05 vụ; vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng 05 vụ; Phá rừng trái pháp luật 33 vụ; vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, cất giữ, chế biến lâm sản 04 vụ.

⁷ Gồm: xã Kiên Bình, Bình Trị huyện Kiên Lương; Nam Thái A, Tây Yên, Hưng Yên huyện An Biên, Đông Hưng A, Đông Hòa, Tân Thạnh huyện An Minh; Vĩnh Phú huyện Giang Thành; Dương Tơ, Hàm Ninh thành phố Phú Quốc.

⁸ Trong đó, công nghiệp khai khoáng ước đạt 173,60 tỷ đồng, tăng 15,46%; công nghiệp chế biến, chế tạo ước tính đạt 23.700 tỷ đồng, tăng 10,71%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt ước tính đạt 478,97 tỷ đồng, tăng 15,98% và cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải ước tính đạt 732,94 tỷ đồng, tăng 7,68%.

⁹ Trong đó: bán lẻ hàng hóa đạt 46.697 tỷ đồng, tăng 8,75%; dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 7.265 tỷ đồng, tăng 8,97%; dịch vụ du lịch lữ hành đạt 159 tỷ đồng, tăng 3,05%; dịch vụ khác đạt 7.284 tỷ đồng, tăng 5,59% so cùng kỳ.

¹⁰ Trong đó: gạo đạt 133 triệu USD, tăng 0,95%; rau quả đạt 7 triệu USD, giảm 23,25%; hải sản đạt 122 triệu USD, tăng 5,70%; giày da đạt 70 triệu USD, tăng 14,29%; hàng khác đạt 56 triệu USD, tăng 5,03% so cùng kỳ.

- Du lịch: Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phục hồi, thu hút khách du lịch nội địa đến Kiên Giang và Kế hoạch thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Phú Quốc sử dụng “hộ chiếu vắc - xin” đã góp phần quan trọng giúp ngành du lịch phục hồi và phát triển trở lại. Tổng khách du lịch đến Kiên Giang ước đạt 3,495 triệu lượt khách, tăng 51,2% so với cùng kỳ, đạt 62,4% kế hoạch, trong đó, khách du lịch quốc tế ước đạt 46,2 nghìn lượt khách, đạt 23% kế hoạch; tổng doanh thu 3.978 tỷ đồng, tăng 65,7% so với cùng kỳ, đạt 51,4% kế hoạch¹¹.

- Vận tải: Khối lượng vận chuyển hành khách ước 49,39 triệu lượt hành khách, đạt 50% kế hoạch và tăng 38% so với cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển hàng hóa 7,41 triệu tấn, đạt 53% kế hoạch và tăng 33% so với cùng kỳ.

d) Tài chính - ngân hàng:

- Thu, chi ngân sách: Ước tổng thu ngân sách 6.098 tỷ đồng, đạt 55,2% dự toán, tăng 6,99% so với cùng kỳ¹² (*số thực tế tổng thu ngân sách trên địa bàn đến hết ngày 30/6/2022 là 6.395 tỷ đồng, đạt 57,88% so với dự toán HĐND tỉnh, tăng 12,20% so với cùng kỳ*). Trong đó; những khoản thu đạt cao: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 274 tỷ đồng; đạt 99,6%, thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh 2.745 tỷ đồng, đạt 74,3%, thuế thu nhập cá nhân 725 tỷ đồng, đạt 69%, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 48 tỷ đồng, đạt 96% so với kế hoạch. Ước tổng chi 5.940,65 tỷ đồng, đạt 38,97% dự toán, tăng 16,69% so với cùng kỳ¹³; trong đó chi đầu tư phát triển 1.410,23 tỷ đồng, đạt 27,52 % dự toán.

- Hoạt động ngân hàng: Duy trì ổn định, vốn huy động tại địa phương ước đạt 67.600 tỷ đồng (chiếm 53,61% tổng nguồn vốn hoạt động tại địa phương), tăng 16,02% so đầu năm, tăng 16,15% so cùng kỳ; doanh số cho vay đạt 93.200 tỷ đồng (trong đó, 80,26% doanh số cho vay là phục vụ sản xuất kinh doanh); dư nợ cho vay ước đạt 102.900 tỷ đồng, tăng 5,64% so với đầu năm, tăng 10,82% so với cùng kỳ. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh đã tích cực triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh¹⁴. Nợ xấu tiếp tục duy trì trong giới hạn an toàn là 1,31%.

¹¹ Riêng khách đến Phú Quốc ước đạt 2,397 triệu lượt khách, tăng 50% so cùng kỳ, đạt 36% kế hoạch (riêng khách quốc tế ước 46,2 nghìn lượt khách, đạt 25,7% kế hoạch), doanh thu 2.840 tỷ đồng, tăng 46,3% so cùng kỳ, đạt 42% kế hoạch.

¹² 6 tháng đầu năm 2021 thu ngân sách 5.699,6 tỷ đồng.

¹³ Cùng kỳ năm 2021 5.091,11 tỷ đồng, tương đương tăng 849,54 tỷ đồng.

¹⁴ (i) Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ đạt 3.273 tỷ đồng (6.421 khách hàng), (ii) Miễn, giảm lãi và giữ nguyên nhóm nợ số tiền 1,644 tỷ đồng (843 khách hàng; giá trị nợ 690 tỷ đồng), (iii) Cho vay mới với lãi suất thấp hơn so với trước dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Hội sở chính số tiền 61.445 tỷ đồng (9.317 khách hàng còn dư nợ); trong đó, cho vay doanh nghiệp trả lương cho người lao động theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng

đ) Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh:

- Theo công bố của VCCI, năm 2021 chỉ số PCI của tỉnh được 59,73 điểm, xếp hạng 60/63 tỉnh, thành (*nhóm tương đối thấp*), tăng 2 hạng so với năm 2020, giảm 1 bậc, đứng thứ 13/13 khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh cấp mới 03 Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, với quy mô 13,799 ha, tổng vốn đăng ký đầu tư 1.320,463 tỷ đồng (giảm 02 dự án, tổng vốn đăng ký đầu tư tăng 216,883 tỷ đồng so với cùng kỳ); cấp điều chỉnh 36 Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư; thực hiện thủ tục đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần góp vốn cho 24 lượt nhà đầu tư, với tổng vốn góp 137,49 tỷ đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh có 106 dự án đầu tư đang triển khai xây dựng, với tổng vốn đầu tư 17.896,73 tỷ đồng, trong đó: 77 dự án đầu tư tại Phú Quốc đang triển khai xây dựng, với tổng vốn đầu tư 8.650 tỷ đồng, bằng 43,25% kế hoạch; 06 dự án đầu tư tại Khu công nghiệp Thạnh Lộc đang triển khai xây dựng, với tổng vốn đầu tư 128,5 tỷ đồng, bằng 35,48% kế hoạch. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh đã thu hút 775 dự án, với quy mô 31.752,59 ha và tổng vốn đăng ký đầu tư 578.388,25 tỷ đồng trong đó; có 356 dự án đã đi vào hoạt động, với quy mô 13.602,59 ha, tổng vốn đầu tư 109.214,75 tỷ đồng.

- Trong 6 tháng đầu năm, thành lập mới 852 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký là 9.277,8 tỷ đồng, tăng 13% về số lượng và giảm 41% về số vốn so với cùng kỳ. Có 285 doanh nghiệp hoạt động trở lại, giảm 4%; 135 doanh nghiệp thực hiện thủ tục giải thể tự nguyện, tăng 10%; 431 doanh nghiệp đăng ký tạm ngưng hoạt động có thời hạn, tăng 21% so cùng kỳ. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 11.383 doanh nghiệp đang hoạt động, với số vốn đăng ký là 184.792,2 tỷ đồng. Thành lập mới 5 Hợp tác xã, lũy kế toàn tỉnh hiện có 519 HTX với 64.131,94 ha, tổng vốn điều lệ 395,7 tỷ đồng, 53.912 thành viên, tạo việc làm cho 9.896 lao động.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và đào tạo:

Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương đưa học sinh trở lại trường học trực tiếp, từ ngày 14/2/2022 cho đến nay cơ bản ổn định; do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tỉnh đã điều chỉnh khung kế

Chính phủ 13 doanh nghiệp (33 lượt vay vốn) số tiền 8,73 tỷ đồng; cho vay học sinh, sinh viên mua máy vi tính, thiết bị phục vụ học trực tuyến theo Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg 07 học sinh, sinh viên số tiền 70 triệu đồng. (iv) Triển khai các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi hạn hán, xâm nhập mặn đã tháo gỡ 20 khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi hạn hán, xâm nhập mặn có đề nghị với số dư nợ 109 triệu đồng.

hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, nên kết thúc năm học kéo dài đến cuối tháng 6/2022. Công nhận 14 trường đạt chuẩn Quốc gia; lũy kế đến nay có 296 trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt 48,45%. Học sinh giỏi các cấp duy trì, thúc đẩy công tác dạy và học¹⁵. Sơ kết học kỳ I và tổng kết học kỳ II. Chuẩn bị công tác thi tốt nghiệp THPT¹⁶.

b) Y tế:

Tiếp tục thực hiện nghiêm, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, tình hình dịch Covid-19 được kiểm soát tốt. Tính từ ngày 01/01 đến 30/6/2022, toàn tỉnh ghi nhận 9.388 ca mắc Covid-19, tính từ đầu vụ dịch đến 30/6/2022 toàn tỉnh ghi nhận là 39.926 trường hợp mắc Covid-19, tỷ lệ điều trị khỏi 97,38%, tỷ lệ tử vong 2,9%. Số cas mắc trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang liên tục giảm. Trong tháng 01/2022, số cas mắc ghi nhận mỗi ngày trên địa bàn tỉnh từ 26 cas (ngày 23/01/2022) đến 229 cas (ngày 05/01/2022), bình quân tháng 01/2022 số cas mắc mới ghi nhận đạt 30,36 cas/ngày; sang giai đoạn từ 10/4/2022 đến 10/5/2022 ghi nhận trên địa bàn tỉnh bình quân còn 18,25 cas/ngày; từ 11/5/2022 đến 05/6/2022 chỉ ghi nhận 23 cas mắc. Đáng chú ý là từ ngày 25/5/2022 đến ngày 05/6/2022 tỉnh không ghi nhận thêm cas mắc Covid-19 mới. Bên cạnh đó, các bệnh truyền nhiễm khác đều giảm so với cùng kỳ như: sốt xuất huyết 325 ca, giảm 39 ca; bệnh tay chân miệng 30 ca, giảm 929 ca;... Chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên, an toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo¹⁷.

Tình hình tiêm vắc xin phòng Covid-19 (tính đến ngày 30/6/2022): Người từ 18 tuổi trở lên tiêm đủ mũi cơ bản đạt 99,36% (1.182.613 người); trẻ từ 12 đến 17 tuổi tiêm mũi 1 đạt 97,31% (168.310 trẻ), mũi 2 đạt 92,64% (160.229 trẻ); trẻ từ 05 đến dưới 12 tuổi tiêm mũi 1 đạt 81,77% (158.817 trẻ).

c) An sinh xã hội, việc làm và giảm nghèo

Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động; nguồn lao động cơ bản đáp ứng yêu cầu khôi phục các hoạt động

¹⁵ (i) Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia trung học phổ thông năm 2022 có 54 thí sinh đạt giải (trong đó: 01 giải Nhì, 5 giải Ba và 11 giải Khuyến khích); (ii) Kỳ thi học sinh giỏi vòng tỉnh Trung học cơ sở, Trung học phổ thông năm học 2021-2022, có 651 thí sinh THCS dự thi, đạt giải 316 giải (13 giải Nhất, 59 giải Nhì, 102 giải Ba và 142 giải Khuyến khích), có 1.424 thí sinh cấp THPT dự thi, đạt giải 629 em (21 giải Nhất, 112 giải Nhì, 205 giải Ba và 291 giải Khuyến khích).

¹⁶ Triển khai tổ chức cho thí sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT bằng hình thức trực tuyến.

¹⁷ Thực hiện thanh, kiểm tra 7.469 cơ sở (giảm 1.370 cơ sở so với cùng kỳ); có 6.384 cơ sở đảm bảo ATTP (chiếm 85,5%) và 1.081 cơ sở chưa đảm bảo ATTP (tăng 06 cơ sở so với cùng kỳ), qua đó đã nhắc nhở, hướng dẫn và thực hiện xử lý vi phạm theo quy định.



sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp¹⁸. Trong 6 tháng đầu năm, đã giải quyết việc làm cho 20.412 lượt lao động, tăng 16,56% so cùng kỳ, đạt 58,32% kế hoạch; thực hiện đào tạo 12.400 người, tăng 2,26% so cùng kỳ, đạt 51,67% kế hoạch.

Thực hiện chi trả trợ giúp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ là 178,27 triệu đồng. Đã hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo: (i) Nghị quyết số 68/NQ-CP chi hỗ trợ cho 356.651 người, số tiền là 535,05 tỷ đồng, đạt 72% kế hoạch; (ii) Nghị quyết số 116/NQ-CP chi hỗ trợ cho 70.201 người, số tiền là: 161,4 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 96%; (iii) Quyết định số 2727/QĐ-UBND chi hỗ trợ cho 40.140 người với số tiền 60,2 tỷ đồng, đạt 96%.

d) Văn hóa, thể thao

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn¹⁹; tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao với nhiều nội dung, hình thức đa dạng phù hợp với điều kiện bình thường mới, tạo không khí vui tươi cho nhân dân. Tổ chức Đại hội thể dục thể thao các cấp lần thứ IX năm 2022. Trong 6 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh có 144/144 xã, phường, thị trấn và 15/15 huyện, thành phố đã tổ chức xong Đại hội Thể dục thể thao cấp cơ sở, đúng theo Kế hoạch của tỉnh, của các huyện, thành phố đề ra. Đăng cai tổ chức và tham gia các giải đấu thể thao khu vực, toàn quốc²⁰.

đ) Lĩnh vực khoa học - công nghệ, tài nguyên và môi trường

Theo dõi 3 đề tài, dự án Quốc gia²¹, nghiệm thu 3 đề tài, dự án²²; cấp 07 giấy chứng nhận kết quả thực hiện đề tài, dự án, đạt 50% kế hoạch; cấp mới

¹⁸ Đối với lao động trong tỉnh: có 16 doanh nghiệp đang hoạt động, với hơn 15.000 lao động (tăng 03 doanh nghiệp, tăng hơn 2.000 lao động so với quý IV/2021); tiếp tục tuyển dụng thêm khoảng trên 2.000 lao động (chủ yếu giấy da) do một số doanh nghiệp đang mở rộng quy mô sản xuất, thành lập mới. Đối với lao động về từ các tỉnh: hỗ trợ người lao động trở lại làm việc tại TP.Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương,...; cung cấp thông tin cho các tỉnh có nhu cầu sử dụng lao động để các tỉnh hỗ trợ giới thiệu doanh nghiệp tuyển dụng lao động.

¹⁹ Tổ chức thành công Lễ Động thổ xây dựng Tượng đài Bác Hồ và Quảng trường trung tâm tại phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc; trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Lễ đón nhận Bằng di sản văn hóa phi vật thể quốc gia: Nghề thủ công truyền thống, Tri thức dân gian "Nghề làm nước mắm Phú Quốc", tỉnh Kiên Giang và Công văn đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa "Lễ hội Đình thần Nguyễn Trung Trực – Rạch Giá (tỉnh Kiên Giang)" vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

²⁰ Phối hợp đăng cai tổ chức thành công Giải Vô địch cờ vua đồng đội quốc gia năm 2022 tranh Cúp Ngân hàng TMCP Tiên Phong. Các đội tuyển thể thao duy trì tập luyện thường xuyên theo kế hoạch và tham dự 08 giải thể thao khu vực, toàn quốc; kết quả: đạt 36 huy chương (14 HCV, 15 HCB và 07 HCD).

²¹ Đề tài ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật sản xuất gạch không nung tại Phú Quốc. Đề tài ứng dụng nuôi cá lồng bè bằng lồng Nauy trên vùng biển Phú Quốc. Đề tài nghiên cứu và triển khai giải pháp bổ cập nước mưa vào túi dự trữ nước ngầm tại các đảo thuộc quần đảo Nam Du.

²² Đề tài "Đánh giá thực trạng ứng dụng, đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và đề xuất giải pháp, lộ trình đổi mới công nghệ cho phù hợp", sản phẩm của đề tài là cơ sở để áp dụng đánh giá trình độ công nghệ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở đề xuất giải pháp hỗ trợ đổi mới. Đề tài nghiên cứu, ứng

03 giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Phú Quốc cho sản phẩm nước mắm. Thực hiện hướng dẫn cho các lượt tổ chức, cá nhân đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích.

Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực bảo vệ môi trường được tiếp tục thực hiện, đặc biệt là trong lĩnh vực thu gom, xử lý chất thải rắn. Công tác kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được thực hiện thường xuyên, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm. Công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được quan tâm thực hiện²³. Hoàn thành công tác thẩm định Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất 2022 cấp huyện của 15/15 huyện, thành phố. Phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của 05/15 huyện²⁴; đang rà soát 05/15 huyện²⁵. Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai²⁶. Tiếp tục thực hiện hoàn chỉnh lại Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo Quyết định 326/QĐ-TTg của Thủ tướng. Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản được quan tâm; triển khai thực hiện công tác kiểm tra, cấm mốc khu vực được cấp phép hoạt động khoáng sản đá vôi tại huyện Kiên Lương và đấu giá quyền khai thác khoáng sản diện tích 100ha tại mỏ vật liệu san lấp từ biển phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá²⁷.

III. TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

Ngay từ đầu năm, tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 19/01/2022, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 để chỉ đạo điều hành; đồng thời, ban hành Quyết định 3320/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 phân công và giao chỉ tiêu cụ thể đối với các Sở, ban ngành và địa phương để tổ chức thực hiện.

dụng hoàn thiện quy trình kỹ thuật nuôi kết hợp tôm càng xanh toàn đực và tôm thẻ chân trắng trong ao đất tại vùng U Minh Thượng. Dự án ứng dụng các quy trình kỹ thuật, công nghệ IoT mạng cảm biến, hoàn thiện nâng cao năng suất mô hình sản xuất lúa- tôm thích ứng biến đổi khí hậu tại huyện An Biên.

²³ Cấp 14.366 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất (trong đó 402 giấy của tổ chức; 12.024 giấy của hộ gia đình cá nhân; 1.912 giấy cấp lần đầu.

²⁴ Vĩnh Thuận, Gò Quao, Giang Thành, An Biên, Giồng Riềng.

²⁵ Kiên Lương, Châu Thành, Phú Quốc, U Minh Thượng, Rạch Giá.

²⁶ Đã hoàn thành các công đoạn thi công và nghiệm thu 04/15 huyện, thành phố; đang triển khai thi công 09/15 huyện, thành phố và đã phê duyệt thiết kế dự toán 02/15 huyện, thành phố.

²⁷ Trong 6 tháng đầu năm phê duyệt 05 hồ sơ về hoạt động khoáng sản và 01 hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- UBND tỉnh đã sớm giao kế hoạch vốn năm 2022 cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác đầu tư công năm 2021, chương trình nhiệm vụ năm 2022 nhằm tăng cường chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Đồng thời qua đó thực hiện việc kiểm điểm trách nhiệm đối với các địa phương, đơn vị chậm giải ngân vốn đầu tư công để chấn chỉnh,...

- Kế hoạch vốn năm 2022 được giao từ cuối năm 2021 cho các đơn vị để triển khai thực hiện, đến quý I đã hoàn thành việc giao 100% kế hoạch vốn. Tổng vốn đầu tư năm 2022 đã giao là 5.124,419 tỷ đồng. Số thực tế giải ngân đến ngày 30/6/2022 là 1.752,162 tỷ đồng, đạt 34,19% (nếu tách tiền đất thì tỷ lệ giải ngân là 38,5%). Xây dựng giao thông nông thôn đang được các huyện, thành phố tập trung triển khai; đến nay, giao thông nông thôn ước thực hiện 20,523/240 km, đạt 8,55% kế hoạch; nâng cấp, mở rộng 8/250km, đạt 3,2%; lũy kế giá trị thực hiện là 22,89 tỷ đồng, đạt 7,63%.

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI KINH TẾ CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Chương trình phục hồi kinh tế của Chính phủ, tỉnh Kiên Giang đã đề xuất, trình Chính phủ 05 dự án đưa vào Chương trình. Đến nay, Chính phủ đã thông báo danh mục và mức vốn cho các dự án tại Công văn số 450/TTg-KTTH ngày 20/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm 03 dự án tại tỉnh Kiên Giang, với tổng vốn đầu tư là 350 tỷ đồng:

- Dự án chống sạt lở bờ biển và phục hồi tuyến đê, kè biển từ Tiểu Dừa đến khu vực Kim Quy, huyện An Minh, tổng vốn đầu tư là 150 tỷ đồng, nguồn vốn Ngân sách Trung ương.

- Dự án nâng cấp, cải tạo Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Kiên Giang, tổng vốn đầu tư là 100 tỷ đồng, nguồn vốn Ngân sách Trung ương.

- Dự án kè xử lý sạt lở cấp bách bờ Tây kênh Ông Hiến (từ đường Nguyễn Thái Học đến đường Sư Thiện Ân, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá), tổng vốn đầu tư là 100 tỷ đồng, nguồn vốn Ngân sách Trung ương.

(Đính kèm Biểu 26/CTPH: Danh mục các dự án)

Đến nay, các dự án trên đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nghị quyết về chủ trương đầu tư (Nghị quyết số 64/NQ-HĐND, Nghị quyết số 65/NQ-HĐND, Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 16/6/2022). Tỉnh Kiên Giang đang triển khai các thủ tục đầu tư tiếp theo của các dự án trên theo quy định và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.



V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Qua thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, kết quả tình Kiên Giang có tăng trưởng kinh tế đạt mức khá so với cùng kỳ, hầu hết các ngành, lĩnh vực và hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục đà phục hồi. Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, xuất khẩu đều tăng khá; lĩnh vực du lịch có chuyển biến tích cực, doanh thu tăng so cùng kỳ... Hầu hết các ngành, lĩnh vực và hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục đà phục hồi, một số chính sách, chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội từng bước đi vào cuộc sống giúp doanh nghiệp giảm bớt khó khăn và phục hồi sản xuất²⁸. Thị trường tiêu thụ dần ổn định, lượng đơn đặt hàng tăng mạnh, nhất là trong lĩnh vực chế biến thủy sản, sản xuất giày da - may mặc,... nhờ thực hiện nhất quán chính sách “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ, thị trường nội địa đã từng bước phục hồi và ổn định trở lại, người lao động và các doanh nghiệp đã được hỗ trợ nên giảm bớt khó khăn; các doanh nghiệp đã chủ động nắm bắt và triển khai kịp thời các hợp đồng cung ứng.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được quan tâm tổ chức nhiều hơn, tạo không khí vui tươi cho Nhân dân. Nhiệm vụ năm học mới được triển khai theo kế hoạch. Công tác an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện khá tốt, mang lại hiệu quả thiết thực. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Tăng cường công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính nhà nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

- Kinh tế dù đang phục hồi khá nhưng do ảnh hưởng của tình hình chiến sự giữa Nga và Ucraina, ảnh hưởng của dịch bệnh, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao (như: Phân bón, xăng dầu, khí đốt,...), chỉ số giá tiêu dùng so với cùng kỳ²⁹ tăng trên 3%. Một số doanh nghiệp thủy sản hiện nay thiếu hụt nguồn nguyên liệu cho chế biến (mực, cá hộp), chưa đảm bảo công suất nhà máy, chi phí vận chuyển, logistics tăng (giá cước tàu biển tăng từ 7-10 lần so với cùng kỳ), việc xin cấp giấy chứng nhận nguồn gốc nguyên liệu tại

²⁸ Các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp Thạnh Lộc đã trở lại hoạt động bình thường và mở rộng sản xuất. Các nhà đầu tư trong Khu kinh tế Phú Quốc đã triển khai xây dựng các hạng mục dự án với tổng vốn giải ngân là 8.019 tỷ đồng, đạt 40,09% kế hoạch; các dự án hoàn thành đã khôi phục hoạt động kinh doanh.

²⁹ 6 tháng đầu năm 2021 chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 3,41%.

một số doanh nghiệp còn khó khăn, doanh nghiệp thiếu vốn cho sản xuất... đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp.

- Do chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, vẫn còn tình trạng thiếu lao động cục bộ do dịch chuyển lao động tại một số doanh nghiệp mở rộng sản xuất, doanh nghiệp thành lập mới hoặc mới hoạt động trở lại, nhất là tại một số ngành công nghiệp như: Giày da, thủy sản,...

- Giải ngân đầu tư công có tăng hơn so cùng kỳ nhưng vẫn còn thấp so với yêu cầu. Vẫn còn chậm trong công tác lựa chọn nhà thầu thi công đối với các công trình triển khai mới năm 2022³⁰ nhất là các dự án trọng điểm; năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, nhà thầu thi công làm ảnh hưởng tiến độ của nhiều công trình, nhất là đối với ngành giao thông. Công tác bồi hoàn, giải phóng mặt bằng vẫn là vướng mắc chưa được giải quyết triệt để. Bên cạnh đó, giá vật tư xây dựng thời gian gần đây có xu hướng tăng cao ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án³¹.

- Đến nay, 02 dự án thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Kiên Giang thuộc Chương trình phục hồi kinh tế của Chính phủ vẫn chưa được thông báo danh mục và mức vốn cho dự án.

Trên đây là Báo cáo của UBND tỉnh Kiên Giang về tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- CVNC;
- Lưu: VT, vttkieu.



KS. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Nhàn

³⁰ Gồm các dự án: đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương; đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành); cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo); đường Minh Lương - Giục Tượng; đường tránh thị trấn Kiên Lương (điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80); kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - Khu dân cư Đầm Chít);...

³¹ Giá nhiên liệu tăng so với thời điểm ban hành đơn giá khoảng từ 22% đến 29%. Giá cước vận chuyển hàng hóa trên địa bàn tỉnh đến thời điểm hiện nay đã tăng so với thời điểm ban hành khoảng từ 24% đến 27%.



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN THUỘC NGUỒN VỐN NSNN TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 11/NQ-CP NGÀY 30 THÁNG 01 NĂM 2022

Quý II năm 2022

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| Tên dự án đầu tư | Tên chủ đầu tư | Nhóm dự án (Quan trọng Quốc gia A, B, C, khác) | Địa điểm đầu tư | Thời gian thực hiện | | Năng lực thiết kế | | Tổng mức đầu tư được duyệt | Tổng kế hoạch vốn được phân bổ năm báo cáo (bao gồm cả kế hoạch vốn kéo dài của năm trước) | Chia ra | | Ước thực hiện Quý I | Ước thực hiện 6 tháng đầu năm | Ước thực hiện 9 tháng đầu năm | Ước thực hiện cả năm |
|---|--|--|--|---------------------------|--|---|-------------|----------------------------|--|---|--|---------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------|
| | | | | Năm khởi công (tháng/năm) | Năm hoàn thành/ dự kiến hoàn thành (tháng/năm) | Năng lực thiết kế | Đơn vị tính | | | Kế hoạch vốn được giao theo CT phục hồi KT-XH năm báo cáo | Kế hoạch vốn đầu tư được phân bổ năm báo cáo (bao gồm cả kế hoạch vốn kéo dài của năm trước) | | | | |
| 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Dự án chống sạt lở bờ biển và phục hồi tuyến đê, kè biển từ Tiểu Dừa đến khu vực Kim Quy, huyện An Minh | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | B | Huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang | 2022 | 2023 | 4.750 | m | 150 | 60 | 60 | | | | | |
| Dự án kè xử lý sạt lở cấp bách bờ Tây kênh Ông Hiên (từ đường Nguyễn Thái Học đến đường Sư Thiện Ân, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá) | UBND thành phố Rạch Giá | B | Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang | 2022 | 2023 | 495 | m | 100 | 40 | 40 | | | | | |
| Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Kiên Giang | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | B | Xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang | 2022 | 2023 | Xây mới khu nhà ở, chăm sóc, hội trường và các hạng mục phụ | | 100 | 30 | 30 | | | | | |